

Bản án số: 82/2020/HS-PT
Ngày 06-7 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Nhài.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Diệp Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Ông Lý Đình Kiêm, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, xét xử phúc vụ án hình sự phúc thẩm áp dụng theo thủ tục rút gọn thụ lý số: 56/2020/TLPT-HS ngày 15/6/2020 do có kháng cáo của bị cáo Dương Văn X và các bị cáo khác đối với bản án hình sự sơ thẩm theo thủ tục rút gọn số 25/2020/HSST ngày 06/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

** Các bị cáo có kháng cáo:*

1. Dương Văn X, tên gọi khác: Không, sinh năm 1970 tại tỉnh Thái Nguyên

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: XS2, xã UK, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 01/10; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Dương Văn H và con bà: Dương Thị C (Đều đã chết); có vợ là Phạm Thị V; có 04 con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/01/2020 đến ngày 30/01/2020. Hiện tại ngoại. (Vắng mặt)

2. Dương Văn K, tên gọi khác: Không, sinh năm 1986 tại tỉnh Thái Nguyên

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: XS2, xã UK, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn T (Đã chết) và con bà Trương Thị Y; có vợ là Đào Thị Mộng N; có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/01/2020 đến ngày 30/01/2020. Hiện tại ngoại. (Vắng mặt)

3. Tạ Văn H1, tên gọi khác: Không, sinh năm 1972 tại tỉnh Thái Nguyên

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: XS2, xã UK, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; nghề Nộp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 02/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tạ Văn M và con bà: Dương Thị T1; có vợ là Dương Thị C1; có 05 con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/01/2020 đến ngày 30/01/2020. Hiện tại ngoại. (Có mặt)

4. Tạ Văn H2, tên gọi khác: Không, sinh năm 1991 tại tỉnh Thái Nguyên

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: XS2, xã UK, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; nghề Nộp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tạ Văn M2 và con bà: Dương Thị S; có vợ là Vũ Thị Thanh D; có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 03/7/2018 Công an huyện Phú Bình ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0015987, xử phạt: Tạ Văn H2 750.000 đồng về hành vi gây thương tích cho người khác. Tạ Văn H2 chưa nộp phạt.

Nhân thân:

- Ngày 09/11/2017 Công an huyện Phú Bình ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0084482, xử phạt: Tạ Văn H2 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác. Ngày 17/11/2017 Tạ Văn H2 đã chấp hành xong.

- Tại bản án số 173/2011/HSPT ngày 28/11/2011, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt Tạ Văn H2 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Hủy hoại tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/01/2020 đến ngày 30/01/2020. Hiện tại ngoại. (Có mặt)

5. Dương Văn Q, tên gọi khác: Không, sinh năm 1986 tại tỉnh Thái Nguyên

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: XS2, xã UK, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Văn C2 và con bà: Dương Thị T2; có vợ là Dương Thị X2; có 03 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/01/2020 đến ngày 30/01/2020. Hiện tại ngoại. (Vắng mặt)

6. Dương Văn P, tên gọi khác: Không, sinh năm 1975 tại tỉnh Thái Nguyên;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: XS2, xã UK, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; nghề Nộp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tạ Văn M và con bà: Dương Thị T2; vợ thứ nhất: Dương Thị H3 (đã ly hôn) có hai con chung con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2005; vợ thứ hai: Nguyễn Thị P1; có hai con chung con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/01/2020 đến ngày 30/01/2020. Hiện tại ngoại. (Vắng mặt)

7. Dương Văn H4, tên gọi khác: Không, sinh năm 1993 tại tỉnh Thái Nguyên;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: XS2, xã UK, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; nghề Nộp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Văn Đ và con bà: Dương Thị T3; có vợ là Dương Thị Mai H5; có 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/01/2020 đến ngày 30/01/2020. Hiện tại ngoại. (Có mặt)

8. Dương Văn T3, tên gọi khác: Không, sinh năm 1991 tại tỉnh Thái Nguyên

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: XS1, xã UK, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; nghề Nộp: Lái xe tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Văn C3 và con bà: Dương Thị L; có vợ là Đặng Thị Thu H 6; có 02 con, con lớn sinh năm 2011, (con nhỏ mới sinh tháng 6/2020); tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 09/04/2019 Công an huyện Phú Bình ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0052062, xử phạt: Dương Văn T3 2.000.000 đồng về hành vi “Vi phạm khai thác khoáng sản mà không có giấy phép khai thác khoáng sản”.

Nhân thân: Tại bản án số 173/2011/HSPT ngày 28/11/2011 Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt Dương Văn T3 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Hủy hoại tài sản” .

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/01/2020 đến ngày 30/01/2020. Hiện tại ngoại. (Có mặt)

9. Dương Văn L1, tên gọi khác: Không, sinh năm 1980 tại tỉnh Thái Nguyên

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: XS2, xã UK, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; nghề Nộp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Tôn L3 và con bà:

Dương Thị C4; có vợ là Trần Thị H6; có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/01/2020 đến ngày 30/01/2020. Hiện tại ngoại. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 27/01/2020, Công an huyện Phú Bình nhận được tin báo của quần chúng nhân dân cung cấp, tại gia đình Dương Văn X, sinh năm 1970 tại XS2, xã UK, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên có một nhóm đối tượng đang tụ tập đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa. Sau khi nhận được tin báo, Công an huyện Phú Bình phối hợp với Công an xã Úc Kỳ đã đến nơi theo nguồn tin thì bắt quả tang 09 đối tượng đang đánh bạc gồm: Dương Văn X, sinh năm 1970; Dương Văn K, sinh năm 1986; Dương Văn Q, sinh năm 1986; Tạ Văn H1, sinh năm 1972; Tạ Văn H2, sinh năm 1991; Dương Văn H4, sinh năm 1993; Dương Văn P, sinh năm 1975; Dương Văn L1, sinh năm 1980; Dương Văn T3, sinh năm 1991 đều trú tại xã UK, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên.

Vật chứng dùng vào việc đánh bạc thu giữ gồm: Số tiền 15.430.000 đồng, 01 bát sứ đường kính khoảng 14cm, 01 đĩa sứ đường kính khoảng 17cm, 04 Q vị bằng tre một mặt đen và 01 chiếu nhựa kích thước khoảng 1,6m x 1,8m.

Thu giữ của các đối tượng gồm: 01 điện thoại FPT màu nâu cũ; 03 điện thoại Nokia 105 màu đen cũ; 01 điện thoại SAMSUNG màu trắng cũ; 01 điện thoại Iphone 7 plus cũ; 01 điện thoại Realme màu xanh đen cũ; 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng đồng cũ; 01 điện thoại Iphone 7 plus màu hồng cũ; 01 điện thoại Iphone 6s màu vàng đồng cũ; 01 điện thoại SAMSUNG J7 PRO màu vàng đồng cũ. Tổ công tác đã T3 hành lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và đưa các đối tượng cùng toàn bộ vật chứng về Công an huyện Phú Bình để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra, hành vi của các bị cáo được làm rõ như sau: Khoảng hơn 18 giờ ngày 27/01/2020, Dương Văn K, Dương Văn Q và Tạ Văn H1 đến nhà ở của Dương Văn X là người cùng xóm để chúc Tết và ăn Cơm. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Dương Văn X rủ K, Q và H1 đánh bạc. Tất cả đồng ý, X xuống bếp làm bốn Q vị bằng tre một mặt bôi đen bằng nhọ nồi, lấy bát đĩa ở trên nhà đặt xuống chiếu đã trải sẵn lúc ăn cơm, H1 là người cầm bát đĩa xóc cái cùng với X, K, Q đánh bạc được thua bằng tiền Việt Nam đồng dưới hình thức “Xóc đĩa”, lúc này K có hơn 600.000 đồng, Q có khoảng 300.000 đồng, X có gần 300.000 đồng và H1 có 70.000 đồng. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, có Tạ Văn H2 là người cùng xóm đến và mang theo gần 4.000.000 đồng cùng tham gia đánh bạc. Khi ngồi xuống chiếu đánh bạc, X có nhận của mỗi người 20.000 đồng tiền chiếu ngồi để đánh bạc.

Các đối tượng đánh bạc có quy ước: Phía bên tay phải H1 là chắn, phía bên trái H1 là lẻ. Khi H1 cho bốn Q vào đĩa úp bát lại, xóc cái rồi đặt xuống chiếu, người trong chiếu bạc đặt tiền tùy ý có thể từ vài chục nghìn đến vài trăm nghìn đồng, người đánh bạc có thể đặt một bên chắn, một bên lẻ, hoặc đặt cả hai bên. Khi đặt tiền xong thì bán chắn, hoặc bán lẻ, nếu ai mua thì được mở bát, nếu ai không mua thì cái mở bát. Sau khi mở bát: Chắn là hai Q đen hai Q trắng, bốn Q cùng trắng hoặc bốn Q cùng đen; lẻ là một Q đen ba Q trắng, hoặc một Q trắng ba Q đen. Tính được thua cụ thể: Nếu mở bát ra là chắn (tức chắn T2) thì người mở bát lấy tiền của người lẻ thua trả cho người chắn T2 đúng bằng số tiền đã đặt, nếu thiếu tiền trả chắn đã đặt thì người mở bát lấy tiền của mình trả cho chắn T2, nếu lấy tiền của lẻ trả đủ tiền của chắn đã đặt còn thừa thì người mở bát được lấy về của mình và ngược lại.

Trong quá trình các bị cáo đang đánh bạc thì có Dương Văn P đến và mang theo hơn 900.000 đồng vào đánh bạc, P ngồi thay vị trí của H1 và P là người xóc cái. H1 ngồi cạnh P để xem, rồi đi về nhà. Khoảng 10 phút sau H1 quay lại cầm theo 100.000 đồng tiếp tục đánh bạc. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày có Dương Văn H4 đến mang theo hơn 100.000 đồng và Dương Văn L1 mang theo 800.000 đồng vào cùng tham gia đánh bạc, sau đó có Dương Văn T3 đến mang theo 600.000 đồng vào tham gia đánh bạc. Lúc này P vẫn là người xóc cái ngồi sát bàn uống nước, tiếp đến tay trái P vòng theo chiều kim đồng hồ là H4, X, T, Q, K, H2, L1, H1. Bên tay phải P là cửa chắn, bên tay trái P là cửa lẻ, cách thức đánh được thua bằng tiền quy ước như trên. Các bị cáo cùng nhau đánh đánh bạc đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện Phú Bình phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 25/2020/HS-ST ngày 06/5/2020 Tòa án nhân dân huyện PB đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm, quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Dương Văn X, Dương Văn K, Tạ Văn H1, Tạ Văn H2, Dương Văn Q, Dương Văn P, Dương Văn H4, Dương Văn T3 và Dương Văn L1 đều phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Đ 321, điểm s khoản 1 Đ 51, Đ 17, Đ 58 và Đ 38 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Tạ Văn H2, Dương Văn T3;

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Đ 321, điểm i, s khoản 1 Đ 51, Đ 17, Đ 58 và Đ 38 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Dương Văn X, Dương Văn K, Tạ Văn H1, Dương Văn Q, Dương Văn P, Dương Văn H4 và Dương Văn L1. Áp dụng thêm khoản 2 Đ 51 của Bộ luật hình sự đối với Tạ Văn H1 và Dương Văn P, xử phạt:

Dương Văn X 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 27/01/2020 đến 30/01/2020.

Dương Văn K 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 27/01/2020 đến 30/01/2020.

Tạ Văn H1 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 27/01/2020 đến 30/01/2020.

Tạ Văn H2 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 27/01/2020 đến 30/01/2020.

Dương Văn Q 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 27/01/2020 đến 30/01/2020.

Dương Văn P 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 27/01/2020 đến 30/01/2020.

Dương Văn H4 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 27/01/2020 đến 30/01/2020.

Dương Văn T3 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 27/01/2020 đến 30/01/2020.

Dương Văn L1 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 27/01/2020 đến 30/01/2020.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo đối với các bị cáo theo quy định.

Ngày 13/05/2020 bị cáo Dương Văn K và Dương Văn T3 kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 13/5/2020 bị cáo Dương Văn X, Tạ Văn H1, Dương Văn Q, Dương Văn P, Dương Văn H4, Dương Văn L1 kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt, cho hưởng án treo.

Ngày 15/5/2020 bị cáo Tạ Văn H2 kháng cáo với nội dung xin hưởng mức án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Dương Văn X, Dương Văn Q, Dương Văn P có đơn xin hoãn phiên tòa với lý do ốm, đơn không có xác nhận của C2 sở khám chữa bệnh có thẩm quyền; bị cáo Dương Văn K vắng mặt không có lý do. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đề nghị

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa căn cứ vào khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt các bị cáo X, Q, P và K.

Các bị cáo Tạ Văn H1, Dương Văn H4, Tạ Văn H2, Dương Văn L1 và Dương Văn T3 có mặt tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đánh bạc đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã quy kết. Các bị cáo H, H4, H2, L1 và Tình xác nhận ngày 27/01/2020 Dương Văn X, Dương Văn Q, Dương Văn K, Dương Văn P có tham gia đánh bạc tại gia đình Dương Văn X.

Phần kết luận tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tóm tắt dung vụ án, phân tích đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các vấn đề liên quan đến kháng cáo của các bị cáo, phân tích vai trò, mức độ tham gia của các bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đủ các tình tiết giảm nhẹ của từng bị cáo, tại cấp phúc thẩm không phát sinh tình tiết giảm nhẹ mới. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Đ 355; Đ 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Dương Văn X, Dương Văn K, Tạ Văn H1, Tạ Văn H2, Dương Văn Q, Dương Văn P, Dương Văn H4, Dương Văn T3 và Dương Văn L1. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 25/2020/HSST ngày 06/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Các bị cáo H, H2, Tình, không tranh luận gì.

Các bị cáo H4, L1 tranh luận: Các bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Kiểm sát viên đối đáp giữ nguyên quan điểm như trên.

Lời nói sau cùng các bị cáo Tạ Văn H1, Tạ Văn H2, Dương Văn T3 xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo Dương Văn H4, Dương Văn L1, xin giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên C2 sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo Dương Văn X, Dương Văn K, Tạ Văn H1, Tạ Văn H2, Dương Văn Q, Dương Văn P, Dương Văn H4, Dương Văn T3 và Dương Văn L1 làm trong hạn luật định được đưa ra xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo X, Q, P, K vắng mặt. Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử đối với các bị cáo. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự Thẩm phán – Chủ

tọa phiên tòa quyết định xét xử vắng mặt bị cáo Dương Văn X, Dương Văn Q, Dương Văn K, Dương Văn P.

[2]. Về nội dung: Căn cứ các tài liệu đã thu thập trong hồ sơ vụ án, căn cứ lời khai của các bị cáo khai trong quá trình điều tra cũng như phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm có đủ C2 sở xác định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 27/01/2020, tại gia đình của Dương Văn X tại XS2, xã UK, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên, Công an huyện Phú Bình đã phát hiện bắt quả tang các bị cáo Dương Văn X, Dương Văn K, Tạ Văn H1, Tạ Văn H2, Dương Văn Q, Dương Văn P, Dương Văn H4, Dương Văn T3 và Dương Văn L1 đang đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền, với tổng số tiền dùng đánh bạc là 15.430.000 đồng.

Với hành vi trên, Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên đã xét xử các bị cáo Dương Văn X, Dương Văn K, Tạ Văn H1, Tạ Văn H2, Dương Văn Q, Dương Văn P, Dương Văn H4, Dương Văn T3 và Dương Văn L1 phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Đ 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của các bị cáo, Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa xét thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, tệ nạn cờ bạc trong tỉnh Thái Nguyên nói chung, tại địa bàn huyện PB nói riêng đang có chiều hướng gia tăng và là nguyên nhân gây tan vỡ nhiều gia đình, phát sinh nhiều mâu thuẫn, nhiều loại tội phạm khác. Trong vụ án này bị cáo X là người có địa điểm, chuẩn bị công cụ đánh bạc là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo đánh bạc nên giữ vai trò chính; bị cáo H2 và Tình đều đã có tiền sự và có nhân thân xấu; các bị cáo H, P, K, Q, H4, L1 chưa có tiền án tiền sự. Tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất vụ án, vai trò, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, đã áp dụng đúng và đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo nên xử phạt bị cáo X, H2, Tình mỗi bị cáo 15 tháng tù; các bị cáo K, H, Q, P, H4, L1 mỗi bị cáo 12 tháng tù là phù hợp, tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay các bị cáo không xuất trình thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới, cần giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, có như vậy mới đảm bảo tính Nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe phòng chống tội phạm chung.

[4] Các bị cáo không được chấp nhận kháng cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật

[5]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Đ 355, Đ 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Dương Văn X, Dương Văn K, Tạ Văn H1, Tạ Văn H2, Dương Văn Q, Dương Văn P, Dương Văn H4, Dương Văn T3 và Dương Văn L1. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 25/2020/HSST ngày 06/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Tuyên bố: Các bị cáo Dương Văn X, Dương Văn K, Tạ Văn H1, Tạ Văn H2, Dương Văn Q, Dương Văn P, Dương Văn H4, Dương Văn T3 và Dương Văn L1 phạm tội “Đánh bạc”.

1. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Đ 321, điểm i, s khoản 1 Đ 51, Đ 17, Đ 58 và Đ 38 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Dương Văn X, Dương Văn K, Tạ Văn H1, Dương Văn Q, Dương Văn P, Dương Văn H4 và Dương Văn L1. Áp dụng thêm khoản 2 Đ 51 của Bộ luật hình sự đối với Tạ Văn H1 và Dương Văn P, xử phạt:

- Dương Văn X 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 27/01/2020 đến 30/01/2020.

- Dương Văn K 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 27/01/2020 đến 30/01/2020.

- Tạ Văn H1 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 27/01/2020 đến 30/01/2020.

- Dương Văn Q 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 27/01/2020 đến 30/01/2020.

- Dương Văn P 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 27/01/2020 đến 30/01/2020.

- Dương Văn H4 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 27/01/2020 đến 30/01/2020.

- Dương Văn L1 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 27/01/2020 đến 30/01/2020.

2. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Đ 321, điểm s khoản 1 Đ 51, Đ 17, Đ 58 và Đ 38 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Tạ Văn H2, Dương Văn T3, xử phạt:

- Tạ Văn H2 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 27/01/2020 đến 30/01/2020.

- Dương Văn T3 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 27/01/2020 đến 30/01/2020.

3. Về án phí: Áp dụng Đ 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Dương Văn X, Dương Văn K, Tạ Văn H1, Tạ Văn H2, Dương Văn Q, Dương Văn P, Dương Văn H4, Dương Văn T3 và Dương Văn L1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm vào ngân sách nhà nước.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày Tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Bình;
- TAND huyện Phú Bình;
- Công an huyện Phú Bình;
- THADS huyện Phú Bình;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(ĐÃ KÝ)

Trần Thị Nhài